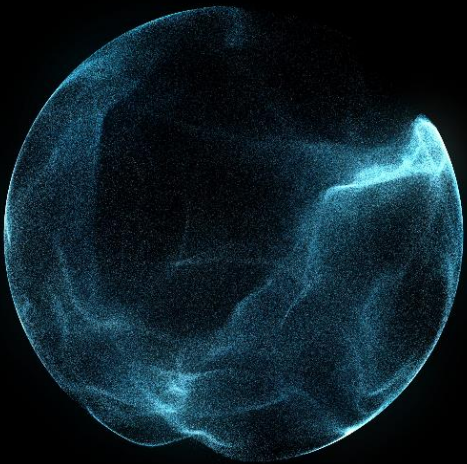




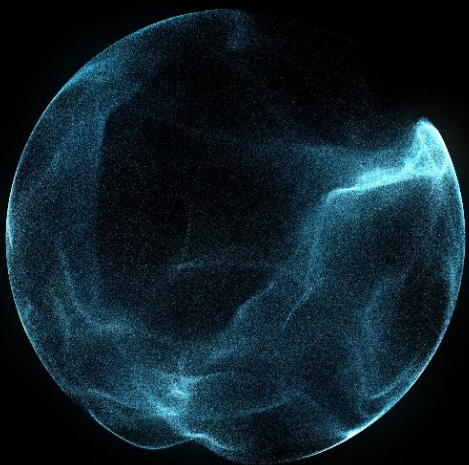
Tổng quan

- Ngày 05/11/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 132/2020/NĐ-CP (“Nghị định 132”) thay thế Nghị định số 20/2017/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết từ ngày 20/12/2020 và áp dụng từ kỳ tính thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2020.
- Nhìn chung, Điều 18, khoản 5 Nghị định 132 đã cung cấp chi tiết hơn các trường hợp xác định nghĩa vụ liên quan đến CbCR. Trong Bản tin này, Deloitte Việt Nam sẽ cung cấp tới Quý Khách hàng thông tin liên quan đến báo cáo lợi nhuận liên quốc gia (“CbCR”), bao gồm:
 - i. Giải thích một số từ ngữ;
 - ii. Các trường hợp áp dụng liên quan đến CbCR;
 - iii. Sơ đồ xác định nghĩa vụ liên quan đến CbCR.

Deloitte sẽ tiếp tục cập nhật tới Quý Khách hàng ở những Bản tin tiếp theo ngay khi có thêm các hướng dẫn thực hiện Nghị định 132.

Giải thích từ ngữ

Từ ngữ	Định nghĩa
Thỏa thuận của Nhà chức trách có thẩm quyền (Competent Authority Agreement – “CAA”)	Là thuật ngữ rút gọn của Thỏa thuận có hiệu lực giữa Nhà chức trách có thẩm quyền của các quốc gia, vùng lãnh thổ là các bên tham gia Điều ước quốc tế về Thuế và có yêu cầu trao đổi thông tin tự động đối với báo cáo lợi nhuận liên quốc gia (Theo điều 4, khoản 2, Nghị định 132)
Thỏa thuận quốc tế về Thuế/ Điều ước quốc tế về Thuế (International Agreement – “IA”)	- Là các thỏa thuận, điều ước quốc tế song phương và đa phương trong lĩnh vực thuế (Theo Điều 4, Khoản 3, Nghị định 132) - Có nghĩa là Điều ước quốc tế về Thuế, các Điều ước song phương/đa phương về thuế, hoặc Thỏa thuận trao đổi thông tin về Thuế mà Việt Nam là một bên tham gia ký kết. Theo đó, cơ quan Thuế của Việt Nam có thể trao đổi thông tin về thuế với các quốc gia tham gia ký kết, bao gồm cả cơ chế trao đổi tự động. (Định nghĩa tại Chương trình hành động 13 - Hướng dẫn việc áp dụng CbCR của BEPS cho mục đích tham khảo)



Các trường hợp áp dụng liên quan đến CbCR

A

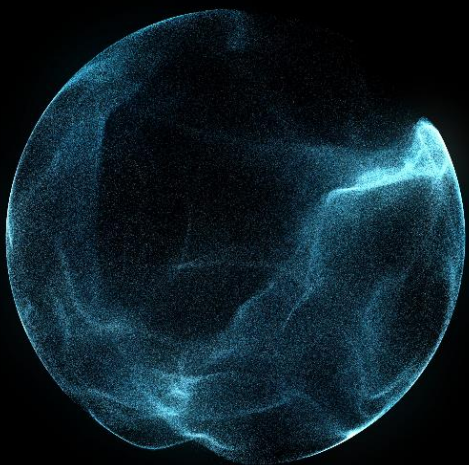
Trường hợp A: Đối với những trường hợp, Công ty mẹ tối cao (“GUP” hoặc “Global Ultimate Parent”) tại Việt Nam có doanh thu hợp nhất toàn cầu từ 18 nghìn tỉ đồng:

- Công ty mẹ tối cao có nghĩa vụ chuẩn bị CbCR theo Phụ lục 4, đính kèm Nghị định 132
- Thời hạn nộp: 12 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính của GUP

B

Trường hợp B: Đối với những trường hợp GUP tại nước ngoài (“nước X”) và có nghĩa vụ lập CbCR theo quy định của nước này, người nộp thuế tại Việt Nam có nghĩa vụ nộp CbCR cho cơ quan Thuế trong các trường hợp sau:

- **B1** - nước X và Việt Nam: **có** IA, nhưng **không có** CAA trước hoặc tại thời điểm 12 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính của GUP;
- **B2** - nước X và Việt Nam: **có** CAA, nhưng cơ chế trao đổi thông tin tự động đang bị đình chỉ, hoặc, nước X không tự động cung cấp được cho cơ quan Thuế Việt Nam;
- **B3** - GUP chỉ định người nộp thuế, là một trong nhiều công ty con tại Việt Nam, nộp CbCR thì người nộp thuế có nghĩa vụ nộp cả CbCR và văn bản chỉ định trước hoặc vào ngày kết thúc năm tài chính của GUP.



Các trường hợp áp dụng liên quan đến CbCR (tiếp)

C

Trường hợp C: Đối với những trường hợp GUP tại nước ngoài (“nước X”) chỉ định công ty con tại một nước ngoài khác (“nước Y”) thay mặt nộp CbCR, và thỏa mãn tất cả các điều kiện sau thì không áp dụng trường hợp B:

- Nước Y có quy định nộp CbCR;
- Nước Y có CAA với Việt Nam tại thời điểm 12 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính của GUP;
- Nước Y có CAA với Việt Nam, cơ chế trao đổi thông tin tự động không bị đình chỉ, và nước Y cung cấp được CbCR cho Việt Nam; và,
- Công ty con tại nước Y có văn bản chỉ định của GUP trước hoặc vào ngày kết thúc năm tài chính của GUP.

Trong những trường hợp này, người nộp thuế tại Việt Nam nộp văn bản chỉ định trên cùng các thông tin sau vào trước hoặc vào ngày kết thúc năm tài chính của GUP của tập đoàn:

- Tên, mã số thuế, nước cư trú của GUP; hoặc
- Tên, mã số thuế, nước cư trú của Công ty con tại nước Y

D&Đ

Trường hợp D: Đối với những trường hợp GUP tại nước ngoài (“nước X”), có nghĩa vụ lập CbCR theo quy định của nước X, và nước X và Việt Nam có CAA đang có hiệu lực, thì cơ quan Thuế Việt Nam thực hiện theo cơ chế trao đổi thông tin tự động theo cam kết tại CAA.

Trường hợp Đ: Đối với những trường hợp GUP tại nước ngoài (“nước X”) không có nghĩa vụ liên quan đến CbCR tại nước này, cam kết tại Điều ước quốc tế về Thuế sẽ được áp dụng.



Liên hệ với chúng tôi



Thomas McClelland

Phó Tổng Giám đốc phụ trách

+84 28 7101 4333

tmcclelland@deloitte.com



Bùi Ngọc Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

+84 24 7105 0021

tbui@deloitte.com



Bùi Tuấn Minh

Phó Tổng Giám đốc

+84 24 7105 0022

mbui@deloitte.com



Phan Vũ Hoàng

Phó Tổng Giám đốc

+84 28 7101 4345

hoangphan@deloitte.com



Đinh Mai Hạnh

Phó Tổng Giám đốc

+84 24 7105 0050

handinh@deloitte.com



Suresh G Kumar

Phó Tổng Giám đốc

+84 28 7101 4400

ksuresh@deloitte.com



Võ Hiệp Vân An

Phó Tổng Giám đốc

+84 28 7101 4444

avo@deloitte.com



Vũ Thu Nga

Phó Tổng Giám đốc

+84 24 7105 0023

ngavu@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội

Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 7105 0000

Fax: +84 24 6288 5678

www.deloitte.com/vn

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square,
57-69F Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: +84 28 7101 4555

Fax: +84 28 3910 0750

deloittevietnam@deloitte.com

Deloitte.



Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết.

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Bắc Kinh, Hà Nội, Hồng Kông, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Osaka, Seoul, Thượng Hải, Singapore, Sydney, Đài Bắc và Tokyo. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

Deloitte Việt Nam

Tại Việt Nam, dịch vụ chuyên ngành được cung cấp bởi từng pháp nhân riêng biệt, và chi nhánh của pháp nhân đó, được gọi chung là Deloitte Việt Nam.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung và nhằm mục đích tham khảo, do vậy, không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Tổ chức Deloitte”) và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Tài liệu này không cấu thành ý kiến tư vấn đối với người đọc và sẽ không ảnh hưởng đến các ý kiến tư vấn khác do bất kỳ nhân viên của Tổ chức Deloitte cung cấp. Những thông tin thể hiện trong tài liệu này không áp dụng đối với các trường hợp riêng biệt của doanh nghiệp. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào. DTTL và mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý.

©2020 Công ty TNHH Tư vấn Thuế Deloitte Việt Nam